

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

1.1. Tên gói thầu: Thi công xây dựng Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường khu Sao La, thành phố Nam Định;

1.2. Công trình: Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường khu Sao La, thành phố Nam Định;

1.3. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật cấp IV.

1.4. Địa điểm xây dựng: phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình

1.5. Bên mời thầu: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Nam Định.

1.6. Quy mô đầu tư xây dựng:

Công trình có quy mô xây dựng các hạng mục: Cải tạo, nâng cấp hệ đường; Xây dựng, cải tạo cống thoát nước và điện chiếu sáng; Các hạng mục phụ trợ khác và được UBND thành phố Nam Định phê duyệt tại quyết định số 4488/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 (Chi tiết bản vẽ thiết kế các hạng mục được thể hiện ở tài liệu đính kèm HSMT)

2. Thời hạn hoàn thành: Tối đa **180 ngày** kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày nghiệm thu hoàn thành công trình.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Thời gian hoàn thành công trình là thời gian từ khi hợp đồng có hiệu lực đến khi hoàn thành toàn bộ khối lượng công trình, nghiệm thu công trình. Tổng thời gian hoàn thành công trình không quá **180 ngày**.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

1. Tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho dự án:

- Công tác trắc địa trong xây dựng công trình - Yêu cầu chung TCVN 9398:2012

- Công tác đất - Thi công và nghiệm thu TCVN 4447:2012

- Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối - Quy phạm thi công và nghiệm thu TCVN 4453:1995

- Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép - Thi công và nghiệm thu TCVN 9115:2019

- Mạng phản quang dùng cho báo hiệu đường bộ TCVN 7887:2018

- Sơn tín hiệu giao thông - Vật liệu kẻ đường phản quang nhiệt dẻo – Yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử, thi công và nghiệm thu TCVN 8791:2018

- QCVN 41:2024/BGTVT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ;

- QCVN 07-1:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật – công trình cấp nước;
- QCVN 07-2:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật – công trình thoát nước;
- QCVN 07-4:2023/BXD-Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật – công trình giao thông đô thị;
- QCVN 07-5:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật – công trình cấp điện;
- QCVN 07-7:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật – công trình chiếu sáng;
- Và các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn hiện hành khác .

*** Tiêu chuẩn về quản lý chất lượng:**

Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 21/1/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ; Nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024.

Chi dẫn kỹ thuật: theo chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công.

Các chỉ dẫn trên đây là các vấn đề chính của gói thầu này, các vấn đề khác không rõ hoặc không nêu ra ở đây được hiểu là phải thực hiện theo đúng tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành.

2. Các yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát.

Hàng ngày người điều hành công trường của Nhà thầu phải vạch kế hoạch thực hiện từng công việc, xác định khối lượng dự kiến thực hiện, số lượng máy móc thiết bị thi công, thí nghiệm, công nhân. Kế hoạch này phải giao cho Đội trưởng, Tổ trưởng, nhóm thi công và phải báo cáo cho Giám sát. Cuối ngày người điều hành công trường phải ghi kết quả thực hiện công việc trong ngày vào sổ nhật ký thi công để theo dõi.

Nhà thầu cần cung cấp danh sách cán bộ, công nhân để Chủ đầu tư, Giám sát nắm bắt, đăng ký tất cả thiết bị máy móc và phương tiện thi công với Chủ đầu tư, Giám sát mới được đưa vào công trường thi công.

Việc tổ chức thi công tại công trường, bố trí lán trại, kho xưởng, đường công vụ, vị trí cửa ra vào công trường cần thông qua Chủ đầu tư trước khi thực hiện.

Nhà thầu phải có hệ thống quản lý chất lượng nội bộ, giám sát chất lượng thi công tại công trường đảm bảo thi công đạt chất lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

3. Các yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử).

3.1. Yêu cầu chung:

- Tất cả các vật tư, vật liệu, bán thành phẩm phải là mới nguyên và phải được nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ, chủng loại, quy cách, tiêu chuẩn kỹ thuật... Một số vật liệu xây dựng phải có chứng nhận hợp quy theo quy định hiện hành. Trước khi đưa vào sử dụng cho việc thi công công trình này đều phải được thí nghiệm kiểm tra và có chứng chỉ cấp theo quy định tại hệ thống TCVN, TCXD hoặc TCN. Một số tiêu chuẩn quy định đối với vật tư đối với gói thầu như sau:

Xi măng, cát, đá, bó vỉa đá vát cạnh, gạch Coric giả đá, thành bồn cây bê tông giả đá, bê tông thương phẩm, nắp ga gang dẻo, cáp điện, bộ đèn led, chụp đèn, tủ điều khiển chiếu sáng

STT	LOẠI VẬT LIỆU, VẬT TƯ	QUY CÁCH, CHẤT LƯỢNG
1	Xi măng các loại	TCVN 2682-2020, TCVN 6260-2020, QCVN 16:2019/BXD
2	Cát các loại	TCVN 7570-2006
3	Đá các loại	TCVN 7570-2006
4	Thép các loại	TCVN 1651-2018, TCVN 4399-2008 TCVN 4507-2008
5	Gạch bê tông	TCVN 6477:2016
6	Bộ ngăn mùi Inox	Theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế
7	Bó vỉa đá xanh tự nhiên	TCVN 14158:2024
8	Thành bồn cây giả đá	Theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế
9	Bê tông thương phẩm	TCVN 9340:2012
10	Nắp ga gang dẻo	TCVN 10333-3:2014
11	Cáp điện	dây Cu/XLPE/PVC-(4x10)mm ² -0,6/1kV sản xuất theo tiêu chuẩn TCVN 5935-1/IEC60502-1
12	Bộ đèn led	LED-150W; Đèn phải được Tổng cục tiêu chuẩn Đo lường chất lượng chứng nhận và được sản xuất dưới sự kiểm soát của hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000
13	Chụp đèn	Theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế

14	Tủ điều khiển	Theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế
----	---------------	--------------------------------------------------------

- Nhà thầu bắt buộc phải ghi tên nhà sản xuất, xuất xứ của tất cả các vật tư dùng trong công trình vào hồ sơ dự thầu của nhà thầu, tất cả các vật tư dự thầu đều là loại 1 và phải đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành.

- Vật tư đưa vào trong hồ sơ dự thầu phải ghi đầy đủ chủng loại trong bảng danh mục vật tư, phải ghi rõ nhà sản xuất. Vật tư, vật liệu phù hợp với thuyết minh tiêu chuẩn kỹ thuật vật liệu kèm theo.

BẢNG DANH MỤC VẬT TƯ

(Nhà thầu đề xuất)

STT	Danh mục vật liệu	Qui cách, xuất xứ, tiêu chuẩn, mã kí hiệu

- Nhà thầu phải xây dựng kế hoạch thí nghiệm trình Chủ đầu tư chấp thuận trước khi triển khai thực hiện.

- Nhà thầu, bằng kinh phí và năng lực của mình, phải tổ chức một bộ phận thí nghiệm có đủ tư cách pháp nhân để kiểm tra đánh giá chất lượng thi công của mình. Toàn bộ quá trình thí nghiệm phải được Giám sát kiểm tra, giám sát. Các kết quả thí nghiệm phải được thể hiện bằng văn bản và được ký xác nhận của các bên tham gia theo quy định hiện hành.

- Khi một trong các yêu cầu thí nghiệm mà nhà thầu không đảm bảo được thì có quyền thuê một đơn vị tư vấn hoặc một trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng có tư cách pháp nhân thực hiện.

- Khi có bất cứ sự nghi ngờ nào về chất lượng công trình và công tác thí nghiệm hoặc bất cứ nghi ngờ nào nguồn gốc, chỉ tiêu, thành phần của vật liệu, Giám sát, Chủ đầu tư yêu cầu loại bỏ và di chuyển ra khỏi công trình.

- Trước khi đưa vào sử dụng, tất cả các vật tư, vật liệu phải được kiểm tra bằng cách lấy mẫu theo xác suất lô hàng, đợt nhập hàng để kiểm tra. Giám sát sẽ căn cứ vào kết quả thí nghiệm, các quy cách, xuất xứ của vật tư, vật liệu để xem xét chấp thuận việc sử dụng.

- Danh mục các vật tư vật liệu chính phải thí nghiệm trước khi sử dụng được quy định tại văn bản chấp thuận kế hoạch quản lý chất lượng trong cuộc họp chuẩn bị thi công.

- Với mọi sự thay đổi nguồn cung cấp vật liệu, nhà thầu đều phải tiến hành các thủ tục thí nghiệm kiểm tra như ban đầu. Nghiêm cấm nhà thầu tự ý thay đổi chủng loại vật liệu.

3.2. Thiết bị thi công:

- Thiết bị thi công phục vụ gói thầu theo yêu cầu của HSMT luôn trong tình trạng hoạt động tốt, phù hợp với yêu cầu của dây chuyền công nghệ thi công.

- Các thiết bị thi công phải được Giám sát kiểm tra và chấp nhận trước khi cho phép thi công về tính năng hoạt động, tình trạng kỹ thuật của thiết bị, độ chính xác của các dụng cụ đo lường trên thiết bị. Các thiết bị chỉ được tham gia thi công khi đã qua công tác thi công thí điểm, nếu muốn thay đổi thiết bị thi công khác (dù một thiết bị) thì nhà thầu phải làm lại công tác thí điểm cho toàn bộ hệ thống thiết bị thi công mới.

4. Yêu cầu về trình tự thi công

Lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với quy mô công trình, trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, từng bộ phận đối với việc quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Phân định trách nhiệm quản lý chất lượng công trình xây dựng giữa các bên.

Bố trí nhân lực, cung cấp vật tư, thiết bị thi công theo yêu cầu của hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan.

Tiếp nhận và quản lý mặt bằng xây dựng, bảo quản mốc định vị và mốc giới công trình.

Lập và phê duyệt biện pháp thi công trong đó quy định rõ các biện pháp bảo đảm an toàn cho người, máy móc, thiết bị công trình và tiến độ thi công, trừ trường hợp trong hợp đồng có quy định khác.

Thực hiện các công tác kiểm tra, thí nghiệm vật liệu, cấu kiện, vật tư, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước khi xây dựng và lắp đặt vào công trình xây dựng theo quy định của tiêu chuẩn, yêu cầu của thiết kế và yêu cầu của hợp đồng xây dựng.

Thi công xây dựng theo đúng hợp đồng xây dựng, kế xây dựng công trình; đảm bảo chất lượng công trình và an toàn trong thi công xây dựng.

Thông báo kịp thời cho Giám sát, chủ đầu tư nếu phát hiện bất kỳ sai khác nào giữa thiết kế, hồ sơ hợp đồng và điều kiện hiện trường.

Sửa chữa sai sót, khiếm khuyết chất lượng đối với những công việc do mình thực hiện; chủ trì, phối hợp với chủ đầu tư khắc phục hậu quả sự cố trong quá trình thi công xây dựng Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường khu Sao La, thành phố Nam Định, lập báo cáo sự cố và phối hợp với các bên liên quan trong quá trình giám định nguyên nhân sự cố.

Lập nhật ký thi công xây dựng Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường khu Sao La, thành phố Nam Định theo quy định.

Lập bản vẽ hoàn công theo quy định.

Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo yêu cầu của chủ đầu tư.

Hoàn trả mặt bằng, di chuyển vật tư, máy móc, thiết bị và những tài sản khác của mình ra khỏi công trường sau khi công trình đã được nghiệm thu, bàn giao, trừ trường hợp trong hợp đồng có thỏa thuận khác.

5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn

- Nhà thầu phải thực hiện mọi biện pháp để đảm bảo an toàn lao động trong quá trình thi công trên phạm vi nhà thầu hoạt động bằng nguồn kinh phí của mình. Nhà thầu phải chịu mọi phí tổn và trách nhiệm pháp lý trước nhà nước về việc để xảy ra tai nạn.

- Các biện pháp an toàn, nội quy về an toàn phải được thể hiện công khai trên công trường xây dựng để mọi người biết và chấp hành, những vị trí nguy hiểm trên công trường phải bố trí người hướng dẫn, cảnh báo để đề phòng tai nạn.

- Nhà thầu thi công xây dựng, Giám sát và các bên có liên quan phải thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn lao động trên công trường. Khi phát hiện có vi phạm về an toàn lao động thì phải đình chỉ thi công xây dựng.

- Nhà thầu xây dựng có trách nhiệm đào tạo, hướng dẫn phổ biến các quy định về an toàn lao động. Đối với một số công việc yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thì người lao động phải có giấy chứng nhận đào tạo an toàn lao động. Nghiêm cấm sử dụng người lao động chưa được đào tạo và chưa được hướng dẫn về an toàn lao động.

- Nhà thầu khi thi công phải có trách nhiệm cấp đầy đủ các trang bị bảo hộ lao động, an toàn lao động cho người lao động theo quy định khi sử dụng lao động trên công trường.

- Khi có sự cố về an toàn lao động, nhà thầu thi công xây dựng và các bên có liên quan có trách nhiệm tổ chức xử lý và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về an toàn lao động theo quy định của pháp luật đồng thời chịu trách nhiệm khắc phục và bồi dưỡng những thiệt hại do nhà thầu không đảm bảo an toàn lao động gây ra.

6. Yêu cầu về phòng chống cháy, nổ:

- Nhà thầu tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công nhân công trường về ý thức phòng chống cháy nổ trong quá trình làm việc tại công trường.

- Nhà thầu phải tập kết vật tư, vật liệu và các trang thiết bị, các vật dễ cháy nổ cách xa các nguồn gây cháy như bếp, nguồn điện.

- Nhà thầu phải bố trí các trang thiết bị và phương tiện cứu hỏa tại công trường, sẵn sàng đối phó khi có hỏa hoạn xảy ra như bể nước, bể cát, bình cứu hỏa...

- Trong hồ sơ dự thầu, Nhà thầu cần nêu rõ công tác tổ chức phòng chống cháy, nổ tại công trường và liệt kê các trang thiết bị và phương tiện cứu hỏa sẽ bố trí tại hiện trường.

7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường

a. Nhà thầu nghiêm túc thực hiện các yêu cầu trong Kế hoạch bảo vệ môi trường của công trình đã được đăng ký cấp có thẩm quyền và các quy định hiện hành của Nhà nước và địa phương về các nội dung sau:

- Bảo vệ môi trường về tiếng ồn đối với các khu vực thi công đông dân cư.
- Độ rung, chấn động gây ra do các thiết bị thi công.
- Ô nhiễm không khí do khói, bụi đất, các khí độc thải ra trong quá trình thi công.
- Ô nhiễm nguồn nước.

- Xử lý chất thải rắn không có khả năng phân huỷ.
- Xử lý chất thải lỏng.
- Các điều kiện về vệ sinh trong sinh hoạt của công trường.

b. Nhà thầu thực hiện các yêu cầu cụ thể sau để đảm bảo vệ sinh, bảo vệ môi trường:

- Phổ biến và giáo dục cán bộ, công nhân viên về ý thức giữ gìn vệ sinh chung, bảo vệ môi trường.

- Có biện pháp thi công hợp lý để hạn chế tiếng ồn, rung động, ô nhiễm khói bụi đối với các khu vực dân cư nói chung và đối với công trường nói riêng.

- Tập kết vật liệu gọn gàng. Không đổ vật liệu, chất thải, đất đào bừa bãi làm ô nhiễm nguồn nước trong khu vực. Đặc biệt là các vật tư, vật liệu độc hại như dầu, nhớt, nhựa đường, bê tông nhựa.

- Nhà thầu tổ chức việc vận chuyển các loại vật liệu bằng ô tô vào những thời điểm hợp lý, xe có phủ bạt và thường xuyên tưới nước, quét dọn đất cát trên đường vận chuyển để giảm thiểu khói bụi.

- Thường xuyên tổ chức dọn vệ sinh tại công trường.

- Bố trí khu vực sinh hoạt cho công trường riêng biệt và hợp lý, tránh bố trí đầu gió để không làm ảnh hưởng đến vệ sinh chung.

- Chịu trách nhiệm về những hậu quả xấu do mình gây ra.

Nhà thầu phải tự lo bãi đổ thải và có trách nhiệm đảm bảo vệ sinh môi trường khu vực bãi đổ thải theo các quy định hiện hành. Nhà thầu phải vận chuyển và xử lý chất thải rắn, bùn xây dựng tại khu vực bãi đổ thải. Trong hồ sơ dự thầu, nhà thầu phải có hồ sơ bãi đổ thải gồm: mặt bằng đổ thải, sơ hoạ cụ thể vận chuyển từ công trường đến bãi đổ thải, văn bản thoả thuận cho phép đổ thải có xác nhận của chính quyền địa phương. Nhà thầu phải chịu toàn bộ kinh phí liên quan đến bãi đổ thải, xử lý chất thải.

8. Yêu cầu về an toàn lao động;

a. Nhà thầu phải có phương án tổ chức và các biện pháp cụ thể sẽ áp dụng để đảm bảo an toàn lao động trong quá trình thi công công trình bao gồm các nội dung:

- Tổ chức công tác đảm bảo an toàn lao động chung cho toàn công trường.

- Đảm bảo an toàn lao động cho người và phương tiện trực tiếp tham gia thi công.

- Đảm bảo an toàn lao động cho người thứ ba.

- Các vị trí nguy hiểm, có thể xảy ra tai nạn, Nhà thầu phải bố trí biển thông báo, quây rào, hoặc hệ giáo che chắn.

b. Cán bộ, công nhân làm việc trong công trường phải thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn lao động, có đầy đủ các thiết bị bảo hộ lao động như găng tay, quần áo, ủng, mũ bảo hộ, dây an toàn và các thiết bị cần thiết khác.

c. Nhà thầu phải có tính toán về an toàn về biện pháp tổ chức thi công chi tiết và các kết cấu phụ trợ, các thiết bị chống đỡ, neo giữ... phục vụ thi công. Khi thấy cần

thiết, Giám sát được quyền yêu cầu Nhà thầu chứng minh về tính an toàn của biện pháp tổ chức thi công của mình bằng các tính toán cụ thể.

d. Nhà thầu phải mua bảo hiểm lao động và bảo hiểm y tế cho toàn bộ nhân sự tham gia thi công.

e. Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật và Chủ đầu tư nếu không nghiêm túc thực hiện các yêu cầu về an toàn lao động, để xảy ra các tai nạn về người.

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công.

Nhà thầu có bảng kê khai danh mục nhân lực (kê khai rõ bằng cấp, chứng chỉ) và thiết bị (kê khai rõ chủng loại, nguồn gốc, thông số kỹ thuật, hình thức sở hữu) đưa vào thi công công trình: Nhà thầu phải cam kết luôn đầy đủ nhân lực và thiết bị vào phục vụ thi công công trình để thực hiện gói thầu và sẵn sàng cho Chủ đầu tư kiểm tra nếu được yêu cầu. Yêu cầu Nhà thầu ký xác nhận và chịu trách nhiệm về số liệu kê khai trước pháp luật.

10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và hạng mục.

Công tác tổ chức thi công của Nhà thầu tuân theo quy định tại Tiêu chuẩn Việt Nam: TCVN 4055:2012 - Tổ chức thi công.

Căn cứ phương án tổ chức thi công đã được lập trong hồ sơ dự thầu, sau khi khảo sát điều tra điều kiện thực tế địa chất, địa hình, Nhà thầu cần hoàn chỉnh lại, cụ thể hoá phương án tổ chức thi công cho phù hợp để báo cáo Chủ đầu tư thông qua trước khi triển khai. Phương án tổ chức thi công điều chỉnh lại không được làm tăng giá trị hợp đồng và phải tôn trọng kết quả đấu thầu cũng như những nguyên tắc của Hồ sơ mời thầu. Trong phương án tổ chức thi công tổng thể Nhà thầu phải nêu rõ các nội dung:

a. Công tác chuẩn bị mặt bằng thi công:

Mặt bằng thi công bao gồm toàn bộ phạm vi mặt bằng của gói thầu bao gồm phạm vi diện tích sử dụng thi công và bố trí các công trình phục vụ công tác thi công.

Ngay sau khi ký kết hợp đồng, Nhà thầu phải tiến hành công tác chuẩn bị mặt bằng thi công. Nhà thầu phải thỏa thuận với chính quyền, nhân dân địa phương về việc thuê, mượn đất để bố trí mặt bằng (nếu có), hợp đồng cung cấp điện, nước phục vụ sinh hoạt, thi công và đăng ký tạm trú tạm vắng cho cán bộ, công nhân công trường. Sau khi hoàn thành công trình hoặc hạng mục, Nhà thầu có trách nhiệm dỡ bỏ các công trình phụ tạm đã xây dựng để trả lại hiện trạng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, mặt bằng đã thuê, mượn theo các giao kèo và tránh các khiếu kiện nếu có.

Việc bố trí mặt bằng công trường phải đảm bảo hợp lý, khả thi cho việc thi công tất cả các hạng mục của công trình, đảm bảo liên hệ thuận tiện giữa các khu chức năng của công trường.

b. Yêu cầu về biện pháp thi công của các hạng mục:

Căn cứ hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt, thực địa công trình đã được bàn giao, biện pháp thi công tổng thể được Chủ đầu tư phê duyệt; nhân lực, thiết bị và vật liệu hiện có, từng tháng hoặc từng giai đoạn, Nhà thầu lập biện pháp tổ chức thi

công chi tiết của từng hạng mục công việc trình Giám sát của Chủ đầu tư thông qua trước khi thi công. Trong biện pháp tổ chức thi công chi tiết của Nhà thầu gồm các nội dung:

- Khối lượng công việc phải thực hiện.
- Lượng vật tư, vật liệu cần sử dụng.
- Nhân lực và thiết bị cần phải bố trí.
- Trình tự thực hiện các công việc xây dựng trong hạng mục.
- Yêu cầu kỹ thuật khi thi công các công việc xây dựng.
- Biểu tiến độ chi tiết và khối lượng hoàn thành theo thời gian.

Chú ý: Đối với hạng mục đào, đắp của công trình: Yêu cầu nhà thầu phải tự tính toán có kế hoạch về công việc đào, đắp cát của toàn công trình để đảm bảo khối lượng đất, cát đào của toàn công trình phải được tận dụng để đắp các hạng mục của toàn công trình, nếu khối lượng đất, cát đào đó tận dụng hết để đắp các hạng mục của toàn công trình còn thiếu thì mới được mua vật liệu đất, cát về công trình để đắp.

11. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu.

Nhà thầu phải tổ chức hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng nội bộ theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 21/1/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng, Nghị định 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. Nhà thầu tiến hành giám sát và kiểm tra chất lượng các công việc xây dựng, hạng mục công trình trong quá trình thi công và nghiệm thu sau khi hoàn thành rồi mới báo Giám sát kiểm tra, nghiệm thu.

a. Yêu cầu về giám sát nội bộ của Nhà thầu:

- Nhà thầu thành lập tổ giám sát hiện trường và hoạt động độc lập với Ban điều hành công trình.

b. Yêu cầu về công tác kiểm tra, giám sát chất lượng của Nhà thầu:

- Trước khi đề nghị chủ đầu tư nghiệm thu, nhà thầu thi công xây dựng phải tự kiểm tra, khẳng định sự phù hợp về chất lượng các công việc xây dựng do mình thực hiện so với yêu cầu của thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng xây dựng thể hiện bằng cam kết về sự phù hợp chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng thể hiện ngay trong phiếu yêu cầu chủ đầu tư nghiệm thu.

- Giám sát nội bộ phải phù hợp chặt chẽ với Giám sát để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

12. Yêu cầu về tiến độ thi công:

- Nhà thầu phải lập tiến độ thi công chi tiết cho tất cả các phần việc của gói thầu; tiến độ thi công phải phù hợp với biện pháp thi công tổng thể và chi tiết đã lập đồng thời phải đáp ứng được tiến độ theo yêu cầu của gói thầu.

- Lập biểu đồ nhân lực, cung ứng vật tư, thiết bị phù hợp với tiến độ và biện pháp thi công đề ra.

13. Yêu cầu khác.

a. Nhật ký thi công và thông báo thi công:

Trong suốt quá trình thi công, Nhà thầu có trách nhiệm ghi đầy đủ các nội dung của quá trình thi công theo từng ngày về thời tiết, nhân lực và thiết bị huy động, công việc thực hiện trong ngày và các nội dung khác nếu có. Giám sát có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác về nội dung nhật ký thi công do Nhà thầu ghi và ký xác nhận vào sổ nhật ký thi công theo ngày.

Nhà thầu có trách nhiệm bảo quản sổ nhật ký công trình làm tài liệu lập hồ sơ hoàn công. Nếu đánh mất, Nhà thầu chịu phạt trách nhiệm. Hình thức và mức độ phạt sẽ được Chủ đầu tư quy định rõ trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng.

b. Yêu cầu về chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất:

- Báo cáo định kỳ: Nhà thầu phối hợp với Giám sát thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tiến độ, chất lượng và khối lượng cùng với các vấn đề tồn tại, phát sinh trong quá trình thi công. Thời gian báo cáo, nội dung và mẫu báo cáo định kỳ sẽ do Chủ đầu tư quy định phụ thuộc vào từng giai đoạn thi công và tính cấp bách của công tác thi công.

- Báo cáo đột xuất: Trong quá trình thi công thực tế, khi gặp phải các sự không lường trước như thực địa không đúng với khảo sát, biện pháp thiết kế không phù hợp với thực địa... hoặc có sự cố công trình nằm ngoài thẩm quyền giải quyết của Giám sát và Nhà thầu thì Nhà thầu phải phối hợp với Giám sát báo cáo ngay cho Chủ đầu tư để Chủ đầu tư cử người và mời các bên liên quan xem xét, giải quyết. Hình thức báo cáo có thể bằng văn bản hoặc điện thoại (sau đó phải có báo cáo bằng văn bản kèm theo). Nhà thầu phải đảm bảo thời điểm Chủ đầu tư nhận được thông tin về sự việc không chậm quá 24h từ khi phát hiện ra sự việc.

c. Yêu cầu về hồ sơ hoàn công:

- Công tác lập hồ sơ hoàn công công trình thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước; Chủ đầu tư có trách nhiệm lập hồ sơ hoàn công về phần các tài liệu trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư và các tài liệu liên quan đến thiết kế, tài liệu làm cơ sở để Nhà thầu triển khai thi công. Nhà thầu chịu trách nhiệm lập hồ sơ hoàn công phần các tài liệu liên quan trực tiếp đến quá trình thi công và bản vẽ hoàn công công trình. Giám sát có trách nhiệm phối hợp với Nhà thầu trong suốt quá trình lập hồ sơ hoàn công.

d. Yêu cầu về các cuộc họp:

d.1. Họp hoàn thiện hợp đồng:

- Sau khi Nhà thầu nhận được thông báo trúng thầu của Bên mời thầu, Bên mời thầu sẽ tổ chức cuộc họp hoàn thiện hợp đồng;

- Nội dung chủ yếu của cuộc họp là tiến hành thống nhất các điều khoản cụ thể của hợp đồng.

d.2. Họp thông qua phương án tổ chức thi công chi tiết;

d.3. Họp giao ban theo định kỳ hoặc đột xuất:

- Tại cuộc họp này, Giám sát, Nhà thầu phải chuẩn bị các báo cáo về tiến độ, chất lượng, nghiệm thu thanh toán, phối hợp công việc và các đề xuất thuộc phạm vi giải quyết của Chủ đầu tư.

- Chủ đầu tư sẽ kết luận và thực hiện thông báo để đảm bảo về tiến độ, chất lượng và giải quyết các vấn đề thuộc phạm vi xử lý của Chủ đầu tư.

- Thời gian họp định kỳ tùy theo yêu cầu tiến độ của gói thầu và do Chủ đầu tư quyết định, Giám sát và Nhà thầu căn cứ ý kiến chỉ đạo của Chủ đầu tư thực hiện.

- Trường hợp cần thiết, Chủ đầu tư sẽ mời cuộc họp đột xuất bằng hình thức gọi điện thoại hoặc fax giấy mời đến các bên liên quan khi cần kiểm điểm tiến độ của Nhà thầu, khi có các chế độ chính sách thay đổi cần thông báo với Nhà thầu hoặc mời họp theo đề xuất của Nhà thầu để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình thi công. Các bên phải ngay lập tức thực hiện nội dung mời họp và đảm bảo dự họp đầy đủ để cuộc họp đạt kết quả.

IV. CÁC YÊU CẦU NGHIỆM THU:

- Bên B có trách nhiệm tuân thủ các điều kiện tiêu chuẩn được nêu trong hồ sơ thiết kế được duyệt, hồ sơ mời thầu và điều kiện cụ thể của hợp đồng đảm bảo tốt chất lượng công trình theo quy trình quy phạm về thi công và nghiệm thu, các tiêu chuẩn chất lượng Nhà nước ban hành và theo đúng Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17 /6/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xây dựng và Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 21/1/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng, Nghị định 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng

- Trước khi nghiệm thu công trình chuyển sang bàn giao đưa vào sử dụng, Nhà thầu phải cung cấp cho Chủ đầu tư hồ sơ hoàn công, hồ sơ chất lượng toàn bộ các công tác. Hồ sơ hoàn công phải được thể hiện đúng vị trí, kích thước, cấu tạo các chi tiết cấu kiện ngoài hiện trường, đúng thực chất của công trình đã hoàn thành. Hồ sơ hoàn công được sử dụng để nghiệm thu và bảo đảm cho công tác duy tu bảo dưỡng sau này.

- Tài liệu hồ sơ gồm có:

- + Các tài liệu về chất lượng vật liệu, cấp phối bê tông.
- + Biên bản nghiệm thu chi tiết các bộ phận kết cấu công trình cốt pha, cốt thép, bê tông, tường xây, tô trát, ...
- + Biên bản nghiệm thu vật liệu, thiết bị về công trường.
- + Biên bản nghiệm thu giai đoạn phần ngầm, phần thân, hoàn thiện.
- + Biên bản kiểm tra hồ sơ nghiệm thu các giai đoạn xây lắp hoàn thành, hoàn thành hạng mục công trình để đưa vào sử dụng của cấp có thẩm quyền.
- + Bản vẽ hoàn công.
- + Các văn bản cho phép thay đổi thiết kế (nếu có).
- + Các kết quả kiểm tra cường độ bê tông trên các mẫu thử và kết quả kiểm tra vật liệu, kết quả kiểm tra siêu âm các cấu kiện (nếu có).

- + Sổ nhật ký công trường.
- + Danh mục hồ sơ công trình.
- + Bảng quyết toán khối lượng.
- + Báo cáo hoàn thành các giai đoạn của Chủ đầu tư, Giám sát, Tư vấn thiết kế, các Nhà thầu thi công.
- + Báo cáo hoàn thành công trình của Chủ đầu tư, Giám sát, Tư vấn thiết kế, các Nhà thầu thi công.
- + Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình.

V. THANH QUYẾT TOÁN:

- Công tác nghiệm thu thanh quyết toán khối lượng: theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật, bảng tính giá trúng thầu của bên B, trong trường hợp có khối lượng phát sinh phải được Chủ đầu tư, Giám sát, Tư vấn thiết kế xác nhận và được cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Sau khi công trình được nghiệm thu bàn giao, Nhà thầu gửi hồ sơ quyết toán cho Giám sát. Hồ sơ quyết toán phải được lập thành 07 bộ có cùng nội dung như nhau.

- Giám sát chỉ nhận hồ sơ quyết toán công trình do Nhà thầu lập sau khi kiểm tra đầy đủ các tài liệu nêu trên và có trách nhiệm quản lý hồ sơ của Nhà thầu kể từ ngày ký nhận.

VI. Các bản vẽ

Các bản vẽ xem chi tiết trong hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đính kèm cùng E-HSMT trên Hệ thống.